

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án  
“Nâng cấp công trình Bến số 1 - Cảng tổng hợp Dung Quất  
- Bến 70.000 DWT”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nâng cấp công trình Bến số 1 - Cảng tổng hợp Dung Quất - Bến 70.000 DWT” họp ngày 06 tháng 7 năm 2015;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nâng cấp công trình Bến số 1 - Cảng tổng hợp Dung Quất - Bến 70.000 DWT” đã được chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện kèm theo Văn bản số 115/CV-GMP ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Công ty cổ phần Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nâng cấp công trình Bến số 1 - Cảng tổng hợp Dung Quất - Bến 70.000 DWT” (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty cổ phần Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

- Mở rộng bến cảng từ diện tích 9.715 m<sup>2</sup> lên diện tích 19.430 m<sup>2</sup> để tiếp nhận tàu có tải trọng 70.000 DWT.

- Nạo vét đáy bến cảng từ độ sâu -12 m xuống độ sâu -14,5 m, luồng và

vũng quay trở tàu từ độ sâu -12 m xuống độ sâu -14,5 m.

- Mở rộng kho bãi trên cảng từ diện tích 21.255 m<sup>2</sup> lên diện tích 45.704 m<sup>2</sup>.
- Xây dựng hai (02) kho hàng tổng hợp với tổng diện tích 21.054 m<sup>2</sup>.
- Xây dựng kho silo với tổng diện tích 6.000 m<sup>2</sup>.
- Nâng cấp các công trình phụ trợ và trồng mới cây xanh.

## 2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Thực hiện các biện pháp kỹ thuật và quản lý tổ chức thi công phù hợp nhằm giảm thiểu ô nhiễm trong quá trình thi công xây dựng và bảo đảm không ảnh hưởng đến các đối tượng xung quanh khu vực Dự án.

2.2. Trong quá trình thi công xây dựng và vận hành các hạng mục của Dự án phải bảo đảm đáp ứng QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

2.3. Xây dựng, vận hành hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt bảo đảm đáp ứng QCVN 14:2008/BTNMT (Hệ số K = 1,0) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trong quá trình thi công xây dựng và vận hành các hạng mục của Dự án; thu gom và xử lý toàn bộ nước mưa chảy tràn đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh môi trường trước khi thải ra vịnh Dung Quất.

2.4. Thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển và xử lý toàn bộ các loại chất thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp và chất thải nguy hại trong quá trình triển khai Dự án bảo đảm các yêu cầu về vệ sinh môi trường và tuân thủ các quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phê duyệt và Thông tư số 36/2015/TT-BTNTM ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.5. Thiết kế, lắp đặt và vận hành hệ thống băng tải và kho tiếp nhận các loại nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cung cấp cho Dự án theo đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn và không làm ô nhiễm môi trường xung quanh.

2.6. Thi công xây dựng và vận hành Dự án bảo đảm các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình nạo vét, vận chuyển và đổ thải vật liệu nạo vét vào đúng vị trí được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận tại Công văn số 46/CVHHQNg ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi về việc thỏa thuận vị trí đổ bùn thải, đất khi thi công vét luồng Bến số I - Cảng tổng hợp Dung Quất.

2.7. Thực hiện chương trình giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt; lưu giữ số liệu giám sát để các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành kiểm tra khi cần thiết.

### 3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Quản lý chặt chẽ các chất thải từ các tàu thuyền ra vào cảng; thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn, trật tự, vệ sinh môi trường tại cảng; phòng, chống cháy, nổ; phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo đúng quy định tại Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải, Thông tư số 50/2012/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2012 quy định về quản lý tiếp nhận và xử lý chất thải lỏng có dầu từ tàu biển tại cảng biển Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan trong quá trình thực hiện Dự án.

3.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo đúng quy định của pháp luật; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan để phòng chống, khắc phục các sự cố do tai nạn giao thông của tàu thuyền, tràn dầu, cháy, nổ và các rủi ro, sự cố môi trường khác.

### Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án;

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

**Điều 3.** Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các Khoản 1 và Khoản 2 Điều 1 Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 4.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 5.** Giao Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

#### Nơi nhận:

- Công ty cổ phần Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất;
- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi;
- Thanh tra Bộ, TCQLĐĐ, TCB&HĐVN, Cục QLTNN;
- Lưu: VT, TCMT(06), LTH.14

